TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN THAN UYÊN** **TỈNH LAI CHÂU**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số:118/2024/HS-ST
Ngày: 15/8/2024

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN THAN UYÊN, TỈNH LAI CHÂU

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

- *Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà:* Ông Lường Xuân Thu.
- *Các hội thẩm nhân dân:* Bà Vừ Thị Hoa; Ông Sùng A Sa.
- *Thư ký phiên toà*: Ông Lò Văn Sơm - Thư ký Toà án nhân dân huyện Than Uyên, tỉnh Lai Châu.
- *Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Than Uyên tham gia phiên toà:* Bà Kiều Thị Thắm - Kiểm sát viên.

Ngày 15/8/2024 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Than Uyên, tỉnh Lai Châu xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 115/2024/TLST-HS, ngày 19/7/2024 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 123/2024/QĐXXST-HS ngày 01/8/2024 đối với các bị cáo:

1.Nguyễn Đăng Th - Sinh ngày 12/5/1965 tại huyện K X, tỉnh Th B.

Nơi cư trú: Khu 6 thị trấn Th U, huyện Th U, tỉnh L Ch; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ học vấn: 10/10; Dân tộc: Kinh; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông: Nguyễn Đăng Th và bà: Bùi Thị A (đều đã chết); Gia đình có 5 anh, chị, em bị cáo là con thứ tư; Vợ: Nguyễn Thị Th - sinh năm 1972; Bị cáo có 01 con; Tiền án, tiền sự: Không có.

Bị cáo bị bắt, tạm giữ từ ngày 02/4/2024, tạm giam từ ngày 11/4/2024, hiện bị cáo đang tạm giam tại nhà tạm giữ Công an huyện Th U.*(Có mặt)*

2.Đào Mạnh L - Sinh ngày 13/5/1981 tại huyện Th U, tỉnh L Ch.

Nơi cư trú: Bản C Tr 1, xã M Th, huyện Th U, tỉnh L Ch; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ học vấn: 3/12; Dân tộc: Kinh; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông: Đào Ngọc Th – sinh năm 1954. Con bà: Nguyễn Thị T – sinh năm 1958; Gia đình có 5 anh, em bị cáo là con thứ nhất; Vợ: Đèo Thị Th – sinh năm 1983; Bị cáo 02 con; Tiền án, tiền sự: Không có.

Bị cáo bị bắt, tạm giữ từ ngày 02/4/2024, tạm giam từ ngày 11/4/2024, hiện bị cáo đang tạm giam tại nhà tạm giữ Công an huyện Th U. (*Có mặt)*

- *Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan:* Đào Thị Th – sinh năm 1985. Trú tại: Bản X Ph, xã M Th, huyện Th U, tỉnh L Ch.

(có mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hồi 18 giờ 53 phút ngày 02/4/2024, Đào Mạnh L đang đi chơi tại thị trấn Th U, huyện Th U thì nhận được cuộc gọi đến điện thoại của Nguyễn Đăng Th có số thuê bao 0347408478 (được lưu trong danh bạ của L là "Th Dien") gọi vào số thuê bao 0986145032 của L. Qua điện thoại, Th nhờ L đi mua hộ một ít nhựa thuốc phiện để sử dụng, L đồng ý. Khoảng 19 giờ cùng ngày, L và Th gặp nhau tại khu 8, thị trấn Th U, huyện Th U. Tại đây, Th đưa cho L số tiền 450.000 đồng (gồm 02 tờ tiền mệnh giá 200.000 đồng và 01 tờ tiền mệnh giá 50.000 đồng) để mua nhựa thuốc phiện. L cầm tiền rồi một mình điều khiển xe mô tô đến bản S Ng, xã Ph Th, huyện Th U, tỉnh L Ch tìm mua nhựa thuốc phiện cho Th. Tại bản S Ng, L gặp và mua từ một người đàn ông (không rõ lai lịch) 01 gói nhựa thuốc phiện được gói bằng nilon màu trắng với giá 450.000 đồng. Sau đó, L nhặt một túi nilon màu trắng gói thêm bên ngoài rồi cất giấu gói nhựa thuốc phiện vào giữa lớp vải lót bên trong mũ bảo hiểm mà L đang đội và điều khiển xe, mục đích mang về đưa cho Nguyễn Đăng Th. Khi L đi về đến bản N Ng, xã Ph Th, huyện Th U thì bị tổ công tác Công an xã Ph Th phát hiện, bắt quả tang. Vật chứng thu giữ bên trong mũ bảo hiểm của Đào Mạnh L 01 gói nhựa thuốc phiện (được gói bằng 02 lớp nilon màu trắng). Ngoài ra, lực lượng Công an còn thu giữ của Đào Mạnh L 01 xe mô tô, nhãn hiệu DREAM, màu sơn nâu, biển kiểm soát 25T3-9515 cùng 01 đăng ký xe mô tô số 0041904; 01 điện thoại bàn phím nhãn hiệu NOKIA 1280 màu xanh đen có lắp 01 sim Viettel số thuê bao 0986145032; 01 mũ bảo hiểm nửa đầu có kính.

Giữ người trong trường hợp khẩn cấp đối với Nguyễn Đăng Th, thu giữ 01 điện thoại nhãn hiệu Realme có lắp 02 sim số thuê bao: 0986585041 và 0347408478; 01 bộ bàn đèn tự chế gồm (01 ống tre, 01 chén sứ, 01 đĩa sứ, 01 vỏ lon bằng kim loại) Nguyễn Đăng Th khai là bàn đèn do Th tự chế để sử dụng nhựa thuốc phiện.

Tại bản kết luận giám định số 447/KLGĐ, ngày 02/4/2024 của người giám định tư pháp theo vụ việc và Bản kết luận giám định số 395/KL-KTHS ngày 07/4/2024 của phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh L Ch kết luận: số chất dẻo màu nâu thu giữ của Đào Mạnh L có khối lượng là 1,22 gam; là ma túy, loại: thuốc phiện.

Vật chứng của vụ án gồm: 1,22 gam nhựa thuốc phiện, đã gửi giám định toàn bộ (không hoàn lại mẫu vật); còn lại: 01 túi nilon màu trắng; 01 mảnh nilon màu trắng; 01 vỏ bì niêm phong ban đầu; 01 xe mô tô, nhãn hiệu DREAM, màu sơn nâu, biển kiểm soát 21T3-9515 (xe đã qua sử dụng); 01 giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô số 0041904 mang tên Bùi Văn Th; 01 mũ bảo hiểm nửa đầu có kính, màu bạc, trên mũ có chữ HONDA; 01 điện thoại bàn phím, nhãn hiệu NOKIA 1280 màu xanh đen, số IMEI 356712109132023514 có lắp 01 sim Viettel số thuê bao 0986145032; 01 điện thoại loại màn hình cảm ứng, mặt trước màu đen, mặt sau màu xám, có chữ Realme, số IMEI 1 867977050191593, số IMEI 2 867977050191585 (điện thoại đã qua sử dụng, mặt trước, mặt sau có nhiều vết vỡ, nứt, xước) có lắp 02 sim số thuê bao: 0986585041 và 0347408478; 01 bộ bàn đèn tự chế gồm (01 ống tre, 01 chén sứ, 01 đĩa sứ, 01 vỏ lon bằng kim loại).

Quá trình điều tra xác định: chiếc xe mô tô thu giữ của Đào Mạnh L là tài sản thuộc sở hữu hợp pháp của chị Đào Thị Th (sinh năm 1985; trú tại bản X Ph, xã M Th, huyện Th U, tỉnh L Ch, là em gái của Đào Mạnh L). Khi cho L mượn xe, chị Th biết mục đích L đi mua thuốc phiện. Ngày 23/5/2024, Cơ quan điều tra đã ra Quyết định xử lý vật chứng trao trả lại chiếc xe mô tô cùng với đăng ký xe cho chị Đào Thị Th. Các vật chứng còn lại hiện đang được bảo quản theo quy định.

Tại bản cáo trạng số: 76/CT –VKS, ngày 19/7/2024 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Than Uyên đã truy tố các bị cáo Nguyễn Đăng Th; Đào Mạnh L về tội:*"Tàng trữ trái phép chất ma túy"*. Theo quy định tại điểm b khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát huyện Than Uyên trình bày lời luận tội giữ nguyên quan điểm truy tố theo cáo trạng và đề nghị Hội đồng xét xử: Tuyên bố các bị cáo Nguyễn Đăng Th; Đào Mạnh L phạm tội *" Tàng trữ trái phép chất ma túy"*.

Về hình phạt: Đề nghị HĐXX Căn cứ điểm b khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; điều 17; Điều 58; Điều 38 Bộ luật hình sự.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Đăng Th từ 01 năm 06 tháng đến 02 năm tù.

Xử phạt bị cáo Đào Mạnh L 01 năm 03 tháng đến 01 năm 09 tháng tù.

Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với các bị cáo.

Về xử lý vật chứng: tịch thu tiêu hủy 01 phong bì bên trong đựng 01 túi ni lon màu trắng, 01 mảnh ni lon màu trắng, 01 vỏ bì niêm phong ban đầu; 01 bộ bàn đèn tự chế; trả lại cho chị Th 01 mũ bảo hiểm. Tịch thu nộp ngân sách Nhà nước 01 điện thoại di động, trả lại cho bị cáo Th 01 sim điện thoại có số thuê bao 0986585041.

Về án phí: Các bị cáo phải chịu toàn bộ án phí hình sự sơ thẩm theo quy định.

Các bị cáo Đào Mạnh L đều không có ý kiến tranh luận gì đối với quan điểm của vị đại diện Kiểm sát. Đối với bị cáo Nguyễn Đăng Th và chị Th đều có ý kiến không có nhu cầu nhận lại đồ vật mà vị đại diện kiểm sát đề nghị trả như đã nêu trên.

Lời nói sau cùng của các bị cáo: Các bị cáo đều mong Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt, để bị cáo được sớm trở về hòa nhập với gia đình, xã hội, tự sửa chữa sai lầm để làm người có ích.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Than Uyên, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Than Uyên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố, đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa các bị cáo và những người tham gia tố tụng khác đều không có ý kiến gì về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi phạm tội của bị cáo Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

Căn cứ vào lời khai của các bị cáo, biên bản bắt người phạm tội quả tang, vật chứng thu giữ, người chứng kiến cùng các chứng cứ, tài liệu khác đã được thu thập trong quá trình điều tra vụ án. Hội đồng xét xử có đủ cơ sở để kết luận: Khoảng 19 giờ ngày 02/4/2024, tại khu 8, thị trấn Th U, huyện Th U, tỉnh L Ch, Nguyễn Đăng Th đưa cho Đào Mạnh L số tiền 450.000 đồng để nhờ L đi mua nhựa thuốc phiện cho Th sử dụng. Sau đó, Đào Mạnh L một mình điều khiển xe đến bản S Ng, xã Ph Th, huyện Th U mua 01 gói nhựa thuốc phiện với giá 450.000 đồng của một người không quen biết. L mang thuốc phiện về để giao cho Th thì bị bắt quả tang hồi 19 giờ 20 phút cùng ngày, tại bản N Ng, xã Ph Th, huyện Th U, thu giữ 01 gói nhựa thuốc phiện có khối lượng 1,22 gam.

Hành vi nêu trên của các bị cáo Nguyễn Đăng Th; Đào Mạnh L đã đủ yếu tố cấu thành tội: " *Tàng trữ trái phép chất ma túy"* theo quy định tại điểm b khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự. Như vậy nội dung bản cáo trạng truy tố, căn cứ pháp luật, mức án đề nghị của Viện kiểm sát nhân dân huyện Than Uyên đối với các bị cáo là có căn cứ để HĐXX xem xét quyết đinh.

[3] Đánh giá tính chất, mức độ phạm tội: Các bị cáo có đủ điều kiện để nhận biết: Nhựa thuốc phiện là chất ma túy gây nghiện, hủy hoại sức khỏe con người và

là nguyên nhân dẫn đến các loại tội phạm khác, nên Nhà nước nghiêm cấm và xử phạt nghiêm khắc. Nhưng để có ma túy sử dụng cho nhu cầu, ngày 02/4/2024 các bị cáo đã bất chấp pháp luật cố ý thực hiện hành vi mua trái phép 01 gói nhựa thuốc phiện với giá 450.000đồng. Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến chính sách độc quyền quản lý của Nhà nước về chất ma tuý, xâm phạm trật tự an toàn xã hội. Nên cần phải xử lý thật nghiêm khắc, cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian nhất định mới đủ tác dụng giáo dục riêng và răn đe phòng ngừa chung trong toàn xã hội.

[4] Xét về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của các bị cáo thấy rằng: Đây là vụ án đồng phạm, bị cáo Nguyễn Đăng Th là người khởi xướng, rủ nhờ Đào Mạnh L đi mua và đưa số tiền 450.000 đồng cho L để mua nhựa Thuốc phiện. Nên bị cáo phải chịu trách nhiệm với vai trò chính, chịu hình phạt cao hơn.

Đối với Đào Mạnh L là người bị rủ rê, nhưng bị cáo đã dùng xe mô tô của mình làm phương tiện và trực tiếp giao dịch mua số nhựa thuốc phiện mang về cho Th. Do đó, cả hai bị cáo phải cùng chịu trách nhiệm hình sự về khối lượng nhựa thuốc phiện đã tàng trữ là 1,22 gam. Song quá trình điều tra, truy tố, xét xử các bị cáo đều thành khẩn khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội đã thực hiện. Nên cần cho các bị cáo hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự, cần xét giảm phần nào khi quyết định hình phạt đối với các bị cáo.

[5] Về hình phạt bổ sung: Ngoài hình phạt chính, theo quy định của Bộ luật Hình sự quy định hình phạt bổ sung. Nhưng theo các tài liệu, chứng cứ và lời khai của các bị cáo tại phiên tòa đều cho thấy gia đình đang khó khăn, các bị cáo không đảm nhiệm chức vụ nghề nghiệp gì, do đó Hội đồng xét xử quyết định không áp dụng các hình phạt bổ sung đối với các bị cáo.

[6] Về vật chứng còn lại của vụ án gồm: 01 túi nilon màu trắng; 01 mảnh nilon màu trắng; 01 vỏ bì niêm phong ban đầu; 01 mũ bảo hiểm nửa đầu có kính, màu bạc, trên mũ có chữ HONDA; 01 bộ bàn đèn tự chế gồm (01 ống tre, 01 chén sứ, 01 đĩa sứ, 01 vỏ lon bằng kim loại). Xét thấy số vật chứng này là vật không có giá trị sử dụng, nên cần tuyên tịch thu tiêu hủy.

Đối với 01 điện thoại bàn phím, nhãn hiệu NOKIA 1280 màu xanh đen, số IMEI 356712109132023514 có lắp 01 sim Viettel số thuê bao 0986145032; 01 điện thoại loại màn hình cảm ứng, mặt trước màu đen, mặt sau màu xám, có chữ Realme, số IMEI 1 867977050191593, số IMEI 2 867977050191585 (điện thoại đã qua sử dụng, mặt trước, mặt sau có nhiều vết vỡ, nứt, xước) có lắp 02 sim số thuê bao: 0986585041 và 0347408478. Đây là tài sản thuộc quyền sở hữu của các bị

cáo. Nhưng các bị cáo đã dùng liên lạc khi thực hiện hành vi phạm tội, nên cần tịch thu nộp ngân sách Nhà nước.

Tại phiên tòa vị đại diện Kiểm sát có đề nghị HĐXX xem xét tuyên trả lại cho bị cáo Th 01 sim điện thoại, trả cho chị Th 01 mũ bảo hiểm. Tuy nhiên bị cáo Th và chị Th đều không có nguyện vọng nhận lại, nên cần xử lý như trên là hợp lý.

Về nguồn gốc Heroine, bị cáo L khai mua của một người không rõ lai lịch nên không có căn cứ để xử lý.

Đối với Đào Thị Th đã cho Đào Mạnh L mượn xe mô tô, sau đó, L dùng xe đó làm phương tiện đi mua nhựa thuốc phiện thì bị bắt quả tang. Quá trình điều tra xác định: khi cho mượn xe, Đào Thị Th không biết việc L dùng xe làm phương tiện phạm tội. Cơ quan điều tra không xử lý Đào Thị Th trong vai trò đồng phạm với Đào Mạnh L là có căn cứ và tại phiên tòa hôm nay chị không có yêu cầu gì thêm, nên không đề cập giải quyết.

[7] Về án phí: Các bị cáo phải chịu toàn bộ án phí hình sự sơ thẩm theo quy định.

Vì các lẽ trên:

QUYẾT ĐỊNH

- Căn cứ điểm b khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 17; Điều 58; Điều 38; điểm a khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự.

- Căn cứ điểm a, c khoản 2 Điều 106; Điều 135;136;331;333 Bộ luật tố tụng hình sự.

- Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 23; Điều 15 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội.

1.Về tội danh: Tuyên bố các bị cáo Nguyễn Đăng Th; Đào Mạnh L phạm tội: " *Tàng trữ trái phép chất ma túy"*.

2.Về hình phạt:

* Xử phạt bị cáo **Nguyễn Đăng Th 01** *(một)* năm **08** *(tám)* tháng tù.

* Xử phạt bị cáo **Đào Mạnh L 01** *(một)* năm **06** *(sáu)* tháng tù. Thời hạn tù của các bị cáo được tính từ ngày 02/4/2024.

3. Về vật chứng:

- Tuyên tịch thu tiêu hủy 01 túi nilon màu trắng; 01 mảnh nilon màu trắng; 01 vỏ bì niêm phong ban đầu; 01 mũ bảo hiểm nửa đầu có kính, màu bạc, trên mũ có chữ HONDA; 01 bộ bàn đèn tự chế gồm (01 ống tre, 01 chén sứ, 01 đĩa sứ, 01 vỏ lon bằng kim loại).

- Tịch thu nộp ngân sách Nhà nước 01 điện thoại bàn phím, nhãn hiệu NOKIA 1280 màu xanh đen; 01 điện thoại loại màn hình cảm ứng, mặt trước màu đen, mặt sau màu xám, có chữ Realme.

(Tình trạng vật chứng như biên bản về việc giao nhận vật chứng, tài sản giữa cơ quan CSĐT Công an huyện Than Uyên và Chi cục thi hành án dân sự huyện Than Uyên lập ngày 26/7/2024).

4. Về án phí: Các bị cáo Nguyễn Đăng Th; Đào Mạnh L mỗi người phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

5. Về quyền kháng cáo: Các bị cáo, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Lên Tòa án nhân dân tỉnh Lai Châu để xét xử theo thủ tục phúc thẩm./.

Nơi nhận:
- *VKSND huyện Than Uyên.*
- *VKSND tỉnh Lai Châu.*
- *Toà án nhân dân tỉnh Lai Châu.*
- *Các bị cáo, người có QLNVLQ.*
- *CA huyện Than Uyên.*
- *CQTHAHS huyện Than Uyên.*
- *Chi cục THADS huyện Than Uyên.*
- *Sở tư pháp tỉnh Lai Châu.*
- *Lưu hồ sơ.*

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Lường Xuân Thu